

Số: 110/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 08 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 90/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2025 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Thị V, sinh năm 1994; địa chỉ ấp Thạnh A, xã Thạnh P, tỉnh V.

- Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1992; địa chỉ địa chỉ ấp Thạnh A, xã Thạnh P, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thị Verna với anh Lê Văn Hận.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Thị V với anh Lê Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Thị V với anh Lê Văn H có một con chung là Lê Gia B, sinh ngày 10/12/2016, khi ly hôn chị Thị V sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Lê Văn Hận không cấp dưỡng nuôi con do chị Thị V không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nuôi con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Vì lợi ích của con chung, chị Thị V và anh Lê Văn H hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, chị Thị V và anh Lê Văn H có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Thị V tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001600 ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; hoàn trả cho chị Thị V số tiền còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự ^(2b);
- UBND xã Thạnh Phong ^(1b);
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long ^(1b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long ^(1b);
- TAND tỉnh Vĩnh Long ^(1b);
- Lưu HS, VP ^(3b), TC:9b.

THÂM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở